

QUYẾT ĐỊNH
Quy định về việc cung cấp thông tin
trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP, ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 788/QĐ-UBND, ngày 15 tháng 06 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Cổng Thông tin điện tử và Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 293/TTr-VPUBND ngày 20/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định về việc cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông để thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của UBND tỉnh, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, thực hiện cải cách hành chính và góp phần phòng, chống tham nhũng, với các nội dung sau:

1. Nguyên tắc cung cấp thông tin

a) Thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh là thông tin chính thống của UBND tỉnh trên môi trường mạng, việc cung cấp thông tin phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phục vụ kịp thời trong công tác quản lý của cơ quan và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân.

b) Thông tin cung cấp phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên Internet.

c) Thống nhất sử dụng Bộ mã ký tự chữ Việt Unicode theo tiêu chuẩn 6909:2011 trong việc lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên Cổng Thông tin điện tử.

d) Tuân thủ các tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

đ) Liên kết và tích hợp thông tin

- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh đóng vai trò làm đầu mối kết nối mạng thông tin hành chính điện tử của tỉnh trên Internet, phải được liên kết, tích hợp thông tin với trang thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện để bảo đảm tổ chức và cá nhân có thể tìm kiếm và khai thác thông tin trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của địa phương.

- Văn phòng UBND tỉnh là cơ quan đầu mối trong việc tổ chức tích hợp thông tin dịch vụ công trực tuyến trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước của tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, dữ liệu đã cung cấp cho Ban biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh và tuân thủ các quy định của pháp luật về cung cấp thông tin.

2. Thông tin đăng tải, cơ quan cung cấp và thời hạn cung cấp thông tin

a) Văn phòng UBND tỉnh là đơn vị quản lý, vận hành Cổng Thông tin điện tử chịu trách nhiệm:

- Bảo đảm cập nhật thường xuyên, chính xác các thông tin sau:

+ Thông tin giới thiệu, gồm: Thông tin về tổ chức bộ máy hành chính, bản đồ địa giới hành chính đến cấp xã, phường, thị trấn, điều kiện tự nhiên, lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng; tiểu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của Lãnh đạo UBND tỉnh.

+ Tin tức, sự kiện: các tin, bài về hoạt động, các vấn đề liên quan thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND tỉnh.

+ Thông tin chỉ đạo, điều hành bao gồm: ý kiến chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã được thông nhất và chính thức ban hành bằng văn bản; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử phạt đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý nhà nước; lịch làm việc của lãnh đạo cơ quan.

+ Thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền bao gồm họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại/fax, địa chỉ thư điện tử chính thức.

+ Thông tin giao dịch của Cổng thông tin điện tử bao gồm: địa chỉ, điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức để giao dịch với tổ chức, cá nhân.

+ Đối với mục lấy ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân: Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính theo quy định pháp luật; Đăng tải danh sách văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương chính sách cần xin ý kiến; Cung cấp các thông tin và chức năng, toàn văn nội dung vấn đề cần xin ý kiến, thời hạn tiếp nhận ý kiến góp ý, xem nội dung các ý kiến góp ý, nhận ý kiến góp ý mới, địa chỉ và thư điện tử của cơ quan, đơn vị tiếp nhận ý kiến góp ý.

+ Thông tin khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của UBND tỉnh.

- Đăng tải tối thiểu các thông tin quy định nêu trên và các thông tin dịch vụ công trực tuyến mà người nước ngoài có thể sử dụng phải được cung cấp bổ sung bằng tiếng Anh để tham khảo.

- Đối với thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách: Thời gian cập nhật không quá 01 (một) ngày làm việc kể từ khi văn bản pháp luật, chính sách, chế độ chính thức do UBND tỉnh ban hành.

- Đối với văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý nhà nước: Nêu rõ hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tệp văn bản cho phép tải về. Thời gian cập nhật không quá 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành. Cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản.

- Đối với mục Trao đổi – Hỏi đáp:

+ Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử có trách nhiệm tiếp nhận câu hỏi, phân loại câu hỏi của tổ chức, cá nhân và chuyển đến các đơn vị liên quan để trả lời. Trường hợp câu hỏi không liên quan đến phạm vi, lĩnh vực hoạt động của tỉnh thì phải thông báo ngay cho tổ chức, cá nhân.

+ Khi nhận được phiếu chuyển câu hỏi do Ban biên tập chuyển tới, lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét nội dung câu hỏi và trả lời câu hỏi theo đúng quy định tại Điều 6, Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 01/10/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý sử dụng chuyên mục “Tổ chức cá nhân hỏi, cơ quan chức năng trả lời” trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông.

- Đăng tải Công báo điện tử bao gồm những thông tin: Số công báo, ngày ban hành, danh mục văn bản đăng trong công báo và trích yếu nội dung đối với mỗi văn bản trong thời gian 01 (một) ngày kể từ ngày ban hành Công báo.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin về các chiến lược, quy hoạch hoặc dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu được phê duyệt, cụ thể:

- Các chính sách ưu đãi, cơ hội đầu tư, các dự án mời gọi vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Thông tin về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực tại địa phương.

- Thông tin về dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công:

+ Danh sách các dự án sử dụng ngân sách Nhà nước theo luật đầu tư công đang chuẩn bị đầu tư, các dự án đang triển khai, các dự án đã hoàn tất.

+ Mỗi dự án cần có các thông tin gồm: tên dự án, mục tiêu chính, lĩnh vực chuyên môn, loại dự án, thời gian thực hiện, kinh phí dự án, loại hình tài trợ, nhà tài trợ, tình trạng dự án.

Thời gian cập nhật không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi chiến lược, quy hoạch hoặc dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu được phê duyệt.



c) Cục Thống kê tỉnh cung cấp thông tin thống kê từ kết quả các cuộc điều tra theo quy định của Luật Thống kê. Thông tin thống kê phải bao gồm đầy đủ số liệu, báo cáo thống kê, phương pháp thống kê và bản phân tích số liệu thống kê, thời gian thực hiện thống kê. Thời gian cập nhật không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi thông tin thống kê được công bố.

d) Sở Khoa học và Công nghệ cung cấp thông tin về chương trình, đề tài khoa học trong thời gian không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi chương trình, đề tài được phê duyệt hoặc sau khi chương trình, đề tài được công nhận kết quả thực hiện, cụ thể:

- Danh mục các chương trình, đề tài bao gồm: mã số; tên chương trình, đề tài; cấp quản lý; lĩnh vực; đơn vị chủ trì; thời gian thực hiện.

- Kết quả các chương trình, đề tài sau khi đã được Hội đồng nghiệm thu khoa học thông qua, bao gồm: báo cáo tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai áp dụng của công trình, đề tài. Việc công bố kết quả phải tuân thủ các quy định của Luật Khoa học và Công nghệ.

đ) Sở Xây dựng cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.

e) Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin về:

- Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Quy hoạch, kế hoạch và hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên.

- Quy hoạch thu gom, tái chế, xử lý chất thải; danh sách, thông tin về các nguồn thải, các loại chất thải có nguy cơ gây hại tới sức khỏe con người và môi trường; khu vực môi trường bị ô nhiễm, suy thoái ở mức nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố môi trường.

g) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị cung cấp thông tin về dịch vụ hành chính công. Đối với các dịch vụ có liên quan đến mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính đi kèm phải được cung cấp tối thiểu đạt mức độ 2. Đối với mỗi thủ tục hành chính cần hiển thị đầy đủ các bộ phận cấu thành của thủ tục và trách nhiệm của các bên có liên quan.

h) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội cung cấp thông tin tuyên truyền về chế độ chính sách lao động, người có công và chế độ chính sách xã hội.

i) Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch cung cấp thông tin, dữ liệu về lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng; các lễ hội truyền thống, làng nghề truyền thống; các tuyến, điểm du lịch, giải trí, hệ thống nhà hàng, khách sạn trên địa bàn.

k) Sở Y tế cung cấp thông tin về tình hình dịch bệnh, hoạt động phòng chống dịch; hoạt động về vệ sinh an toàn thực phẩm; các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn.

l) Sở Công Thương cung cấp thông tin về quản lý thị trường (bao gồm giá cả, công khai các đơn vị tàng trữ, tiêu thụ hàng giả, hàng cấm...)

m) Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chủ động rà soát, bổ sung, chỉnh sửa, cập nhật kịp thời các thông tin về dịch vụ công trực tuyến ngay sau khi có sự thay đổi và cung cấp lên Cổng Thông tin điện tử. Đồng thời, có trách nhiệm sử dụng có hiệu quả, cung cấp thông tin đầy đủ về dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đã được đầu tư.

n) Thời hạn cung cấp cho Ban biên tập Cổng Thông tin điện tử đối với các thông tin quy định tại Điều này (trừ các thông tin có quy định riêng về thời gian cung cấp nêu trên) là không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ khi thông tin được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành.

o) Ngoài các thông tin đã quy định tại khoản 2 Điều này, các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã khi có thông tin liên quan đến hoạt động của ngành, địa phương mình thì cung cấp thông tin cho Ban biên tập vào các ngày trong tuần; đồng thời, chủ động cập nhật thông tin lên Trang thông tin điện tử thành phần.

Điều 2. Các đơn vị chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp và cung cấp toàn bộ các nội dung quy định tại Điều 1 nêu trên đối với các năm trước đây đã ban hành và đang còn hiệu lực áp dụng.

Điều 3. Giao Văn phòng UBND tỉnh:

1. Chủ trì, phối hợp cùng Ban biên tập Cổng Thông tin điện tử của tỉnh chịu trách nhiệm rà soát nội dung, kiểm duyệt thông tin và đăng tải đúng nội dung và thời gian quy định tại Điều 1 và Điều 2.

2. Đôn đốc các đơn vị liên quan cung cấp thông tin theo đúng nội dung và thời gian quy định, định kỳ hàng tháng báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện và đề xuất hình thức khen thưởng, kỷ luật đối với các đơn vị thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTĐT.

41

